TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2024/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 02 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 485/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1997.

Nơi đăng ký HKTT: ấp Gò Cà, xã Nhị Long Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: ấp An Thạnh, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thị Kim N - Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp G, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Võ Hùng H1 - Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1967.

Cùng địa chỉ: ấp G, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H với anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc D - sinh ngày 31/8/2016 cho anh T nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của con chung là muốn sống chung với cha.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc T chưa đặt ra yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Ngày 24/4/2024, chị Nguyễn Thị H có đơn rút phần yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung khi ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T. Anh T thống nhất việc chị H rút phần yêu cầu này. Hai đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết tiếp phần yêu cầu này trong cùng vụ án. Trường hợp sau khi ly hôn không thực hiện được thỏa thuận phân chia tài sản và có tranh chấp, thì anh hoặc chị sẽ khởi kiện thành vụ án khác. Việc nay người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật, nên Tòa án đình chỉ giải quyết phần yêu cầu khởi kiện chia tài sản khi ly hôn của chị H. Các đương sự được quyền khởi kiện thành vụ án khác nếu có tranh chấp yêu cầu.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Ngọc T thống nhất xác định không nợ ai, cũng không ai nợ anh chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí tổng cộng mà chị H đã nộp là 16.850.000đ (Mười sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số 0012923 ngày 17 tháng 10 năm 2022 và biên lai thu số 00013657 ngày 19 tháng 12 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả lại cho chị H 16.700.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Nguyễn Ngọc T không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn H2 và bà Nguyễn Thị M không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Nhị Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo